

2.2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt và thiết bị chủ yếu:

a) Yêu cầu về nhân sự chủ chốt:

Yêu cầu về nhân sự chủ chốt: Không

b) Thiết bị chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu:

Yêu cầu thiết bị chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu: Không.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đầu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không

đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là **đạt**.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích gói thầu	Nêu được hiểu biết về tính chất và mục đích gói thầu.	Không nêu hoặc nêu sơ sài, không phù hợp với gói thầu.
2	Yêu cầu về năng lực thực hiện của nhà thầu	Nhà thầu có giấy phép thành lập và hoạt động kinh doanh bảo hiểm do Bộ Tài chính cấp, trong đó được phép kinh doanh loại hình bảo hiểm sức khỏe. <i>Trường hợp liên danh, từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu trên</i>	Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu này.
3	Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ theo quy định của Thông tư 195/2014/TT-BTC ngày 17/12/2014 của Bộ Tài Chính	Có bản Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ và nhà thầu có xếp loại doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ 03 năm 2022, 2023, 2024 trong đó năm gần nhất (2024) được phân loại nhóm 1 theo quy định tại điều 5 Thông tư 195/2014/TT-BTC ngày 17/12/2014 của Bộ Tài chính.	Có bản Báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ và nhà thầu có xếp loại doanh nghiệp bảo hiểm phi nhân thọ 03 năm 2022, 2023, 2024 trong đó năm gần nhất (2024) được phân loại nhóm 3 hoặc nhóm 4 theo quy định tại điều 5 Thông tư 195/2014/TT-BTC ngày 17/12/2014 của Bộ Tài chính.
4	Bảng tỷ lệ thương tật	Nhà thầu cung cấp Bảng tỷ lệ thương tật có nội dung đáp ứng yêu cầu tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Nhà thầu không cung cấp Bảng tỷ lệ thương tật hoặc có cung cấp nhưng nội dung không đáp ứng yêu cầu tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
5	Quyền lợi bảo hiểm	Nhà thầu có đề xuất kỹ thuật với Quyền lợi bảo hiểm có nội dung như yêu cầu tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Nhà thầu không có đề xuất kỹ thuật với Quyền lợi bảo hiểm có nội dung như yêu cầu tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT hoặc có đề xuất khác với yêu cầu tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.
6	Bộ quy tắc bảo hiểm và các điều khoản bổ sung mở rộng	Bộ quy tắc bảo hiểm và các điều khoản bổ sung mở rộng với mức quyền lợi tối đa đáp ứng yêu cầu như mô tả tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu này.
7	Trung tâm chăm sóc khách hàng hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ bồi thường hoặc các bộ phận có chức năng tương đương	Nhà thầu cung cấp đầy đủ thông tin (địa chỉ, số điện thoại, email) về trung tâm chăm sóc khách hàng hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ bồi thường hoặc các bộ phận có chức năng tương đương.	Nhà thầu không cung cấp đầy đủ thông tin (địa chỉ, số điện thoại, email) về trung tâm chăm sóc khách hàng hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ bồi thường hoặc các bộ phận có chức năng tương đương.
8	Quy trình tổ chức thực hiện bảo hiểm cho gói thầu, phương thức, thủ tục giải quyết bồi thường	- Quy trình tổ chức (gồm sơ đồ) về giải quyết bồi thường (thể hiện mối quan hệ giữa người mua bảo hiểm - Công ty bảo hiểm - Bộ phận bồi thường - Người nhận được tiền bồi thường; tài liệu chứng từ đòi bồi thường; thời gian tối đa từng giai đoạn). - Thời gian thanh toán bồi thường, trả tiền bảo hiểm kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ về yêu cầu bồi thường, trả tiền bảo hiểm tối đa 15 ngày.	Không đầy đủ các nội dung yêu cầu hoặc có trình bày nhưng sơ sài, không có sơ đồ mô tả thực hiện.
9	Hệ thống bảo lãnh viện phí. Nhà thầu nộp Danh sách kèm đường link có	Danh sách bảo lãnh viện phí đáp ứng yêu cầu như mô tả	Danh sách bảo lãnh viện phí không đáp ứng yêu cầu như mô tả tại

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	khả năng truy cập đến website của nhà thầu tên các bệnh viện, cơ sở y tế thuộc hệ thống bảo lãnh viện phí của mình.	tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.
10	Thời gian hoàn thành thủ tục bảo lãnh viện phí.	Nhà thầu cam kết bằng văn bản thời gian tối đa hoàn thành thủ tục bảo lãnh viện phí cho quyền lợi ngoại trú và nha khoa là 30 phút/trường hợp được bảo lãnh - (áp dụng đối với hệ thống Bảo lãnh viện phí nêu trên).	Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu này.
11	Áp dụng Thời gian chờ và Điều khoản bảo hiểm liên tục	Nhà thầu phải cung cấp bản cam kết Áp dụng thời gian chờ và Điều khoản bảo hiểm liên tục có nội dung đáp ứng như quy định tại Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu này.
12	Thời gian bảo hiểm	Có đề xuất thời gian bảo hiểm là 365 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Có đề xuất thời gian bảo hiểm < 365 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực
13	Phần mềm ứng dụng bảo hiểm (APP bảo hiểm).	Phần mềm ứng dụng bảo hiểm (APP bảo hiểm) đáp ứng yêu cầu như mô tả tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.	Phần mềm ứng dụng bảo hiểm (APP bảo hiểm) không đáp ứng yêu cầu như mô tả tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật của E-HSMT.
14	Mức độ hoàn thành các hợp đồng Bảo hiểm tai nạn và sức khỏe nhóm trong vòng 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu. <i>(Nhà thầu gửi hợp đồng Bảo hiểm tai nạn và sức khỏe nhóm đã thực hiện, hóa đơn tài chính và giấy xác nhận của Chủ đầu tư theo từng hợp đồng của</i>	Có tối thiểu 03 năm liên tục nhà thầu hoàn thành hợp đồng Bảo hiểm tai nạn và sức khỏe nhóm và được Chủ đầu tư xác nhận kết quả cung cấp dịch vụ theo hợp đồng là hoàn thành tốt.	Không đáp ứng yêu cầu này.

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	<p>từng năm).</p> <p>(Trường hợp liên danh, từng thành viên trong liên danh phải có hợp đồng Bảo hiểm tai nạn và sức khỏe nhóm đã thực hiện, hóa đơn tài chính và giấy xác nhận của Chủ đầu tư theo từng hợp đồng của từng năm tương ứng với phân công việc đảm nhận mới được đánh giá là đạt).</p>		
15	<p>Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện hoạt động Bảo hiểm tai nạn và sức khỏe nhóm trong vòng 05 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu.</p> <p>(Nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận).</p> <p>(Trường hợp liên danh, từng thành viên trong liên danh phải có cam kết đáp ứng theo yêu cầu mới được đánh giá là đạt).</p>	<p>Không vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm theo Luật Kinh Doanh bảo hiểm.</p>	<p>Không có cam kết hoặc bị phát hiện có vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm theo Luật Kinh Doanh bảo hiểm.</p>
16	<p>Thông tin của nhà thầu về việc thực hiện hợp đồng trước đó</p> <p>Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trước đó trong thời gian 05 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu.</p> <p>(Nhà thầu gửi kèm bản kê khai về việc có hay không có các hợp đồng vi phạm, liệt kê và cung cấp chi tiết các hợp đồng vi phạm (nếu có), trường hợp kê</p>	<p>- Nhà thầu không có hợp đồng bị xử phạt vi phạm về chất lượng cung cấp dịch vụ.</p> <p>- Nhà thầu không bị Chủ đầu tư ra Quyết định chấm dứt nghĩa vụ thực hiện hợp đồng do nguyên nhân từ phía nhà thầu.</p> <p><u>Ghi chú:</u> Nhà thầu phải đáp ứng tất các tiêu chí trên mới được đánh giá là đạt.</p>	<p>Không đáp ứng yêu cầu trên</p>

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	<p><i>khai không trung thực hoặc cố tình không liệt kê hoặc bỏ bớt các hợp đồng vi phạm nếu bị phát hiện nhà thầu sẽ bị đánh giá là gian lận)</i></p> <p><i>Đối với liên danh thì từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này.</i></p>		
	KẾT LUẬN	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT